

Số: 1094/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 20 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa
lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết
của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 160/TTr-SNNMT ngày 19/5/2025 đề nghị công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*Chi tiết tại Danh mục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ đối với việc giải quyết thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này; hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các dữ liệu thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành trên Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bãi bỏ:

+ Mục I, Phần B, Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

+ Mục V, Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

+ Quyết định số 2542/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Thọ;

+ Quyết định số 2634/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Thọ;

+ Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Thọ;

+ Phần II Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 5/QĐ-UBND ngày 03/01/2025 của Chủ tịch UBND Phú Thọ công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực: Lâm nghiệp, Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

+ Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 26/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

+ Quyết định số 1919/QĐ-UBND ngày 26/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

+ Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 26/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật						
1	1.004493	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	600.000 đồng/lần	Một phần	1. Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13; 2. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; 3. Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015; 4. Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021. 5. Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
							Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT.
2	1.004363	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	- Tiếp nhận và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ: 02 ngày làm việc; - Thẩm định hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ; - Thành lập đoàn đánh giá: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ; - Đánh giá tại cơ sở: 01 ngày làm việc; - Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật: 05 ngày làm việc kể	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	800.000 đồng/lần	Một phần	- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13; - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018; - Thông tư số 21/2015/TTBNNPTNT ngày 08/6/2015; - Thông tư số 11/2022/TTBNNPTNT ngày 20/9/2022; - Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			từ ngày kết thúc đánh giá thực tế (trường hợp kết quả đánh giá đạt yêu cầu); - Thời gian khắc phục nếu cơ sở chưa đủ điều kiện: 60 ngày; - Cấp giấy chứng nhận cho cơ sở hoàn thành khắc phục: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo khắc phục hoặc kết quả kiểm tra lại (khi cần thiết).				
3	1.004346	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	- Tiếp nhận và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ: 02 ngày làm việc; - Thẩm định hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh</i>	800.000 đồng/lần	Một phần	- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13; - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			sơ đầy đủ; - Thành lập đoàn đánh giá: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ; - Đánh giá tại cơ sở: 01 ngày làm việc; - Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật: 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá thực tế (trường hợp kết quả đánh giá đạt yêu cầu); - Thời gian khắc phục nếu cơ sở chưa đủ điều kiện: 60 ngày; - Cấp giấy chứng nhận cho cơ sở	<i>Phủ Thọ</i> ĐT: 0210 2222 555 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			17/9/22018; - Thông tư số 21/2015/TTBNNPTNT ngày 08/6/2015. - Thông tư số 11/2022/TTBNNPTNT ngày 20/9/2022; - Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			hoàn thành khắc phục: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo khắc phục hoặc kết quả kiểm tra lại (khi cần thiết).				
4	1.003984	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật	24 giờ	1. Trực tiếp: Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật. <i>Địa chỉ: Số 215A - Đường Minh Lang - phường Tiên Cát - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> ĐT: 0210 3845 894	Không quy định	Khác	- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13; - Thông tư số 35/2015/TT- BNNPTNT ngày 14/10/2015.
5	1.007931	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân)	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i>	500.000 đồng/1 sở/lần	Một phần cơ	- Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019; - Nghị định 130/2022/NĐ- CP ngày 31/12/2022; - Thông tư số 14/2018/TT-

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
				ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			BTC ngày 07/02/2018.
6	1.007932	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	- 13 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón thay đổi về địa điểm buôn bán phân bón (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân). - 05 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận bị mất, hư	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	200.000 đồng/1 cơ sở/lần	Toàn trình	- Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019; - Nghị định 130/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022; - Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			hồng; thay đổi nội dung thông tin tổ chức, cá nhân ghi trên Giấy chứng nhận (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)..				
7	1.007933	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân)	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không quy định	Một phần ¹	- Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019;

¹ TTHC này cơ quan giải quyết TTHC không phải tiếp xúc với tổ chức, cá nhân; thực hiện trực tuyến 100%, tuy nhiên QĐ 277/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 không công bố DVC trực tuyến Toàn trình với lý do các file video quảng cáo có dung lượng lớn không tải được lên hệ thống DVC của tỉnh

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
II	Lĩnh vực Trồng trọt						
8	1.008003	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	- Cấp quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: Thời hạn 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Phục hồi quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: Thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản báo cáo cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia hoặc tiêu chuẩn cơ sở.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không quy định	Một phần	- Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14; - Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019; - Quyết định số 2334/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh Phú Thọ Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt
9	1.012075	Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng	Thẩm định hồ sơ và ban hành Quyết định cho phép khai	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Không	Toàn trình	Khoản 2, Khoản 3, Điều 18 Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	thác, sử dụng giống cây trồng: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ	<i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong. phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			
10	1.012074	Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	Ban hành Quyết định giao quyền đăng ký bảo hộ giống cây trồng: 24 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập:	Không	Toàn trình	Điều 16 Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
				https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			
11	1.012847	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên	Ban hành văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt: 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	Một phần	Điều 11 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024
12	1.012004	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	- Quyết định Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng:	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú -</i>	Không	Toàn trình	- Khoản 2, Khoản 3 Điều 113, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng.	phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			
13	1.012003	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	Quyết định cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng: 01 tháng kể từ ngày nhận được hồ	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh	Không	Toàn trình	- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung năm 2022); - Khoản 2 Điều 113, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			sơ hợp lệ	<i>Phủ Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555</i> 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			
14	1.012002	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	- Quyết định cấp lại thẻ giám định viên: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gây ra: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của	1. Trục tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555</i> 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	Một phần	- Khoản 3 Điều 112, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			người được cấp Thẻ.				
15	1.012001	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	Quyết định cấp Thẻ giám định viên: 01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong. phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	Một phần	- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); - Khoản 2 Điều 112, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023.
16	1.012000	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi tổ chức được cấp Giấy chứng nhận có ý kiến: 02 tháng	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh</i>	Không	Toàn trình	- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung năm 2022); - Khoản 4 Điều 113, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
				<i>Phủ Thọ</i> ĐT: 0210 2222 555 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			
17	1.011999	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi người được cấp Thẻ có ý kiến: 02 tháng.	1. Trục tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	Toàn trình	- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); - Khoản 4 Điều 112, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
18	1.012848	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên	- Văn bản thông báo xác định số tiền phải nộp gửi người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: 12 ngày, kể từ ngày nhận được Bản kê khai hợp lệ. - Nộp tiền tại cơ quan kho bạc: 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan tài chính.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bru chính công ích	Không	Một phần	Điều 13 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Trồng trọt						
1	1.012849	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện	Ban hành văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt: 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	Một phần	Điều 11 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024
2	1.012850	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện	- Văn bản thông báo xác định số tiền phải nộp gửi người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: 12 ngày, kể từ ngày nhận được Bản kê khai hợp lệ. - Nộp tiền tại cơ quan kho bạc:	1. Trực tiếp: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	Một phần	Điều 13 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan tài chính.				

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Trồng trọt						
1	1.008004	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	Ban hành văn bản chấp thuận cho phép chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Không	Toàn trình	Điều 8 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024

